

Số: 268/2024/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Phan Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1985

Địa chỉ: số I, đường P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Chị **Trần Thị Kim T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số A, đường H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Nguyễn Ngọc D và chị Trần Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Nguyễn Ngọc D và chị Trần Thị Kim T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Nguyễn Ngọc D và chị Trần Thị Kim T thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung là Phan Trần Gia K, sinh ngày 25/12/2011 và Phan Trần Gia K1, sinh ngày 22/3/2018 cho chị T có trách nhiệm trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh D và chị T thống nhất để hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Nguyễn Ngọc D và chị Trần Thị Kim T cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét. - *Về tài sản chung:* Bà Cao Thị Thanh T1 và ông Phạm Văn C cùng thống nhất để vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Nguyễn Ngọc D thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000361 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho anh D 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- UBND Phường 1, TP Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc